

Số: **4722/QĐ-UBND**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31** tháng **12** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và
kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Tổng công ty
Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất,
kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của
Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn,
tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào
doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP
ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước
và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu
tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày
13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp
và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-
CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
Thành phố Hồ Chí Minh 05 năm giai đoạn 2021-2025;*

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên tại Văn bản số 177/CNS-HĐTV ngày 31 tháng 8 năm 2022; ý kiến đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 9813/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 19 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 13100/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 27 tháng 12 năm 2022; và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên với các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ

a) Mục tiêu

Tiếp tục phát huy sự đoàn kết, thống nhất cao của toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên; đẩy mạnh thực hiện các chương trình đột phá để góp phần phát triển các ngành công nghiệp chủ lực của Thành phố, tập trung hoàn thành cơ phần hóa và công tác tái cấu trúc doanh nghiệp một cách sâu sắc và toàn diện; tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị trực thuộc. Đảm bảo việc làm và phúc lợi cho người lao động; không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Tiếp tục thực hiện đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động, trình độ sản xuất.

Tổng công ty hoạt động kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, trong đó hoạt động sản xuất kinh doanh tập trung vào những ngành công nghiệp trọng yếu của Thành phố như ngành sản xuất, kinh doanh thuốc lá điếu (bao gồm các Nhà máy sản xuất thuốc lá và doanh nghiệp khác); ngành cao su - nhựa (bao gồm các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh sản phẩm cao su, nhựa kỹ thuật cao phục vụ cho ngành công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ và dân dụng); ngành cơ khí (bao gồm các doanh nghiệp thiết kế, sản xuất và gia công cơ khí, khuôn mẫu, chế tạo máy chính xác cao); ngành điện tử - công nghệ thông tin (bao gồm các doanh nghiệp quản lý và phát triển Công viên phần mềm, phát triển các dự án công nghệ cao).

b) Nhiệm vụ kế hoạch

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng các yêu cầu về phát triển sản xuất kinh doanh. Cùng cố, phát huy sự đoàn kết thống nhất trong toàn hệ thống Tổng công ty vì mục tiêu chung Tổng công ty phát triển vững mạnh hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển ngành sản xuất kinh doanh chủ lực: ngành sản xuất, kinh doanh thuốc lá điếu; ngành cơ khí - chế tạo máy; ngành cao su - nhựa; ngành điện tử - công nghệ thông tin; sản xuất kinh doanh hệ thống phát điện bằng sức gió. Trong đó, chú trọng chuyển dịch cơ cấu ngành.

- Tiếp tục đầu tư mạnh vào lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, những lĩnh vực Tổng công ty có lợi thế. Cụ thể hóa chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; nghiên cứu hình thành một số chương trình, dự án trọng điểm triển khai trong giai đoạn (2021-2025).

- Tiếp tục củng cố phát triển, mở rộng theo chiều sâu các ngành nghề sản xuất - kinh doanh chính nhằm mục tiêu nâng cao giá trị gia tăng, sức cạnh tranh, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục phát triển, phát huy lợi thế, hiệu quả kinh doanh của ngành sản xuất thuốc lá nhằm vừa thỏa mãn nhu cầu của thị trường, đồng thời cung cấp một phần nguồn lực tài chính để thực hiện các mục tiêu phát triển các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, tập trung đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố. Việc liên kết, hợp tác, phát triển với các đối tác phải đi vào chiều sâu, thực chất, lấy lợi ích kinh tế, hiệu quả sản xuất kinh doanh làm ưu tiên hàng đầu.

- Tiếp tục mở rộng và phát triển chiều sâu cho ngành, nghề sản xuất, kinh doanh chính và phát triển được những dòng sản phẩm mới; tiếp tục củng cố và hoàn chỉnh việc đầu tư các doanh nghiệp thuộc ngành nghề của Tổng công ty thông qua việc mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng tỷ trọng doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách từ các ngành trọng điểm.

- Tiếp tục phát triển ngành điện tử - công nghệ thông tin, trong đó, tập trung quản lý và phát triển các công viên phần mềm, phát triển các dự án công nghệ cao, vận hành Công ty cổ phần vận hành Trung tâm an toàn thông tin Thành phố, triển khai các dự án ứng dụng thẻ thông minh. Triển khai thực hiện chuyển đổi số tại Tổng công ty phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Thực hiện việc tái cơ cấu, thoái vốn nhà nước đúng quy định, thực hiện việc cổ phần hóa Tổng công ty theo Quyết định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Xây dựng các Chương trình hành động cụ thể thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu hàng năm do Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

- Tập trung đáp ứng các điều kiện để tiếp tục tham gia và mở rộng việc cung cấp sản phẩm cho chuỗi cung ứng toàn cầu.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển

a) Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 05 năm 2021-2025 (Công ty mẹ)				
		Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Doanh thu sản xuất kinh doanh	3.589.825	3.660.904	3.700.549	3.703.793	3.704.123
2	Lợi nhuận trước thuế	301.465	311.946	312.171	312.956	313.906
3	Nộp ngân sách nhà nước	3.007.122	3.053.163	3.096.061	3.096.159	3.096.264

Chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2021-2025, đề nghị Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên đảm bảo tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm phần đầu đạt 8% trở lên theo Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Kế hoạch đầu tư phát triển

Các dự án thực hiện (nếu có) phải tuân thủ theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014, Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019, Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch

a) Giải pháp chung

- Triển khai thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025”.

- Rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh (nếu có) các quy chế, quy định về công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp (quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ; quy chế quản lý sử dụng các quỹ; quy chế quản lý, sử dụng các tài sản cố định...) đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

- Bổ sung giải pháp khắc phục tình trạng một số doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty hoạt động kinh doanh không hiệu quả, thua lỗ kéo dài, có nguy cơ mất an toàn tài chính; đảm bảo vốn của Tổng công ty đầu tư có hiệu quả, bảo toàn và phát triển.

- rà soát, đánh giá việc thực hiện các dự án, các hợp đồng hợp tác kinh doanh của Tổng công ty; có giải pháp đẩy nhanh công tác hoàn thành việc đầu tư các dự án, công trình chậm tiến độ; đảm bảo thực hiện các dự án, các hợp đồng hợp tác kinh doanh theo đúng quy định pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

- Triển khai thực hiện giám sát nội bộ theo quy định tại Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014.

- Quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật về tài sản công, pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, công năng, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của pháp luật.

- Tập trung có kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đặc biệt là nhân lực quản lý, nghiên cứu sáng tạo và kinh doanh.

- Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, trong đó tập trung sản xuất và cung cấp sản phẩm cao su kỹ thuật cao cho ngành xe hơi, nhựa kỹ thuật cao, sản phẩm khuôn mẫu chính xác cao, tập trung phát triển chiều sâu cho ngành thuốc lá.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm phát triển bền vững gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu ngành sản xuất kinh doanh hợp lý.

- Thực hiện hoàn thành đề án tái cơ cấu đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, trọng tâm là cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn chung của Tổng công ty. Tiếp tục phát triển, phát huy lợi thế, hiệu quả kinh doanh của ngành sản xuất thuốc lá nhằm vừa thỏa mãn nhu cầu của thị trường, đồng thời cung cấp một phần nguồn lực tài chính để thực hiện các mục tiêu phát triển các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ tập trung đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố và giúp chuyển đổi cơ cấu các ngành công nghiệp trong Tổng công ty theo mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

- Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ và Thành phố để thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển ngành điện tử - công nghệ thông tin theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt. Tập trung đầu tư phát triển các dự án công nghệ cao và sử dụng công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao từng bước thay thế các ngành công nghệ thấp, thâm dụng lao động và giá trị gia tăng thấp.

- Tập trung khai thác có hiệu quả năng lực cơ sở vật chất, máy móc thiết bị và các lợi thế đã đầu tư. Tiếp tục phát triển, mở rộng các ngành nghề chính và liên quan tới ngành nghề chính nhằm mục tiêu nâng cao giá trị gia tăng, sức cạnh tranh, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu, hiệu quả sản xuất kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Thành phố.

b) Giải pháp cụ thể

- Giải pháp về nguồn nhân lực

+ Chuẩn bị nguồn nhân lực, về quản trị hiện đại, về năng lực cạnh tranh để chủ động tham gia quá trình hội nhập, hợp tác, cạnh tranh toàn cầu và khu vực.

+ Tiếp tục công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đặc biệt là nhân lực quản lý, nghiên cứu sáng tạo và kinh doanh.

- Giải pháp về quản lý điều hành

+ Tiếp tục củng cố và làm tốt vai trò quản lý của Công ty mẹ với các Công ty con, quản lý phần vốn góp của Tổng công ty trong các công ty liên kết.

+ Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý quốc tế ISO 9001, ISO 14001, ISO 45001... đáp ứng yêu cầu hội nhập.

+ Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá tác động của các Hiệp định thương mại và có các giải pháp khắc phục tác động tiêu cực, tận dụng các lợi thế từ các Hiệp định mang lại.

- Giải pháp về tài chính

+ Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chi phí, đảm bảo giá thành, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm; một phần kết quả ngành thuốc lá được dùng để đầu tư phát triển.

+ Nâng cao trình độ quản trị kế toán, tài chính tại Tổng công ty và các Công ty có vốn góp của Tổng công ty.

- Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

+ Tiếp tục triển khai chương trình chuyển đổi số của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ thông tin vào sản xuất nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động, bảo đảm phát triển bền vững gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý.

+ Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ nhằm tiết kiệm nguyên - nhiên - vật liệu, nâng cao năng suất lao động góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tập trung khai thác các thế mạnh hiện có, đầu tư hiệu quả các công nghệ lõi để phát triển chiều sâu và thâm nhập thị trường trong nước và khu vực.

- Giải pháp về sản xuất

+ Tập trung khai thác có hiệu quả năng lực cơ sở vật chất, máy móc thiết bị và các lợi thế đã đầu tư, nâng cao hiệu quả tài chính trong các lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp cao su, nhựa, cơ khí.

+ Thực hiện đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ máy móc thiết bị, kỹ thuật.

+ Duy trì tốt các hệ thống 6S, MFCA (kiểm soát chi phí hoạt động theo dòng chảy nguyên vật liệu), hệ thống HACCP (hệ thống an toàn thực phẩm).

- Giải pháp về xúc tiến thương mại

Lựa chọn các kênh tiếp thị (hội chợ, hội thảo, triển lãm, báo đài,...) có mối liên hệ mật thiết với ngành, có hiệu quả quảng bá cao để phổ biến rộng rãi sản phẩm, hình ảnh, thế mạnh của Tổng công ty đến khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.

- Giải pháp đẩy nhanh cổ phần hóa và thoái vốn

+ Triển khai thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách phục vụ quá trình cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; trong đó tập trung vào các nội dung như: Hoàn thiện cơ sở pháp lý để xử lý dứt điểm những dự án thua lỗ, kém hiệu quả; đề xuất xây dựng danh mục tiêu chí doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn theo hướng tạo chủ động, gắn trách nhiệm cho cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định tiến độ thời gian việc sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc đề xảy ra tình trạng ngừng hoạt động, thua lỗ kéo dài, thất thoát vốn nhà nước; xây dựng phương án và lộ trình thực hiện có hiệu quả phương án để xử lý dứt điểm tình trạng này; không để kéo dài, không để chậm trễ, gây thất thoát tài sản của nhà nước, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng.

+ Tiếp tục đẩy mạnh, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, cơ cấu lại Tổng công ty theo hình thức chủ yếu là cổ phần hóa, thoái vốn, đảm bảo công khai, minh bạch, đem lại hiệu quả cao nhất cho nhà nước. Cụ thể, rà soát, đánh giá hiệu quả của phương án cổ phần hóa, thoái vốn với phương án giải thể, phá sản hoặc bán toàn bộ doanh nghiệp, lựa chọn phương án phù hợp, hiệu quả cao, tiết kiệm chi phí. Tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại tài chính, hoàn thành việc xác lập pháp lý cho các cơ sở nhà, đất trước thời điểm tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp.

+ Tiếp tục hoàn thiện hoặc xây dựng đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 một cách toàn diện về tài chính, nguồn nhân lực, đổi mới công tác quản lý doanh nghiệp thông qua: áp dụng công nghệ thông tin, áp dụng quản

trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế, cơ cấu lại sản phẩm, ngành nghề phù hợp với mục tiêu phát triển của vùng kinh tế, định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực hoạt động.

- Giải pháp khắc phục tình trạng một số doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty hoạt động kinh doanh không hiệu quả, thua lỗ kéo dài, có nguy cơ mất an toàn tài chính; đảm bảo vốn của Tổng công ty đầu tư có hiệu quả, bảo toàn và phát triển.

+ Thực hiện tăng cường công tác quản lý đầu tư liên doanh, liên kết theo quy định và các khoản đầu tư dài hạn tìm ẩn nguy cơ mất vốn tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐTV ngày 05 tháng 4 năm 2022 về tăng cường công tác quản lý vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp.

+ Chỉ đạo người đại diện vốn của Tổng công ty thường xuyên rà soát, đôn đốc, bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển tại doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát và đánh giá hiệu quả đầu tư; kịp thời báo cáo Tổng công ty các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn và theo quy định của pháp luật. Khi phát hiện tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động tại doanh nghiệp phải tổ chức xác minh, xử lý theo thẩm quyền, báo cáo Tổng công ty hoặc cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời.

- Quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật về tài sản công, pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, công năng, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của pháp luật

+ Đối với các cơ sở nhà, đất: Thực hiện lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn của Thường trực Ban chỉ đạo 167. Lập phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa theo hướng dẫn của Sở, ban, ngành.

+ Đối với việc quản lý, sử dụng tài sản: Thường xuyên nghiên cứu, theo dõi, cập nhật các quy định có liên quan, ý kiến của các Sở ngành để thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các dự án, các hợp đồng hợp tác kinh doanh của Tổng công ty; có giải pháp đẩy nhanh công tác hoàn thành việc đầu tư các dự án, công trình chậm tiến độ; đảm bảo thực hiện các dự án, các hợp đồng hợp tác kinh doanh theo đúng quy định pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan:

+ Về thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh giai đoạn 2021-2025: Phối hợp với các đối tác rà soát lại hợp đồng hợp tác đã ký kết, đánh giá kết quả thực hiện, hiệu quả hợp tác kinh doanh, từ đó có giải pháp thực hiện phù hợp với mục tiêu hợp tác kinh doanh và chiến lược phát triển của Tổng công ty.

+ Đối với các dự án chậm tiến độ: Tập trung nguồn lực để thực hiện các công việc liên quan đến dự án; theo dõi tình hình giải quyết hồ sơ tại các Cơ quan của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Sở ban ngành liên quan để kịp thời giải trình, bổ sung hồ sơ theo quy định.

+ Có văn bản kiến nghị Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh/Thành phố, Sở, ban, ngành liên quan hỗ trợ, giải quyết các vấn đề liên quan (nếu có), để thực hiện dự án đảm bảo tiến độ và đúng quy định.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan tìm giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc hiện nay; có biện pháp theo dõi, giám sát, đôn đốc nhằm đảm bảo triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ.

- Triển khai thực hiện giám sát nội bộ theo quy định tại Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014

+ Thực hiện kịp thời các biện pháp ngăn chặn nguy cơ mất an toàn về quản lý vốn, tài sản tại doanh nghiệp theo kết quả giám sát nội bộ; thực hiện đầy đủ, kịp thời kiến nghị, cảnh báo của cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra.

+ Theo sát và thực hiện đầy đủ về báo cáo hoạt động của doanh nghiệp cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Về công tác cổ phần hóa

Tiến hành việc sắp xếp lại, cổ phần hóa đảm bảo đúng quy định, tiến độ và yêu cầu trong giai đoạn 2021-2025.

- Về rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế

+ Xây dựng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo pháp luật hiện hành và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

+ Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế để phù hợp với pháp luật hiện hành.

- Việc chuyển giao Công ty TNHH Một thành viên Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC) thành Công ty nhà nước độc lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: Xây dựng, hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét phê duyệt Dự thảo Đề án chuyển giao Công ty TNHH Một thành viên Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC). Tổ chức triển khai thực hiện theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố sau khi Đề án chuyển giao QTSC được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

Điều 2. Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm (2021-2025) của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết kế hoạch 05 năm kết quả thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Ban kiểm soát Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên có trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp Thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TTUB : CT, các PCT;
- VPUB: PCVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Tran) D. 08.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Hoan